

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, cơ chế phối hợp trong quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là IOC Đồng Nai); quy định về trách nhiệm trong việc thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu, nhập liệu, tổng hợp số liệu báo cáo, cung cấp thông tin, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý của sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tại Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng tại tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia quản lý, vận hành, khai thác sử dụng IOC Đồng Nai (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. IOC Đồng Nai: Là một hệ thống thông tin bao gồm cơ sở hạ tầng kỹ thuật, thiết bị và các hệ thống thông tin, nền tảng số có chức năng thu thập, tích hợp dữ liệu, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị và xử lý, tổng hợp, phân tích dữ liệu đưa ra kết quả phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền và các cơ quan, đơn vị.

2. Cơ quan chủ sở hữu IOC Đồng Nai (gọi tắt là cơ quan chủ quản): Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

3. Cơ quan quản lý, vận hành IOC Đồng Nai: Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Đơn vị cung cấp dịch vụ phần mềm, hạ tầng IOC Đồng Nai: Là tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trang thiết bị, hạ tầng, phần mềm, giải pháp kỹ thuật và hỗ trợ kỹ thuật phục vụ hoạt động của IOC Đồng Nai, đảm bảo hệ thống hoạt động thông suốt, ổn định, an toàn, liên tục.

5. Dữ liệu số: Là dữ liệu dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được biểu diễn bằng tín hiệu số. Dữ liệu số mạng thông tin số và được chia sẻ dưới dạng thông điệp dữ liệu. Trong Quy chế này, dữ liệu được hiểu là dữ liệu số. Dữ liệu số được thu thập từ các thiết bị, các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

6. Cấu trúc dữ liệu trao đổi: Là cấu trúc của thông điệp dữ liệu được trao đổi giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

7. Dịch vụ chia sẻ dữ liệu: Là các dịch vụ cung cấp, chia sẻ dữ liệu cho cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khai thác hoặc thu thập dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân qua các hệ thống thông tin. Trong hệ thống thông tin, dịch vụ chia sẻ dữ liệu là giao diện tương tác của phần mềm phục vụ tiếp nhận kết nối và trao đổi thông điệp dữ liệu với các hệ thống bên ngoài.

8. Chia sẻ dữ liệu mặc định: Là hình thức chia sẻ các dữ liệu thường xuyên trong cơ quan Nhà nước theo quy trình đơn giản, trong đó cơ quan Nhà nước chuẩn bị sẵn các dịch vụ chia sẻ dữ liệu và cung cấp dữ liệu đã được chuẩn hóa cấu trúc dữ liệu trao đổi thông qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu cho nhiều cơ quan Nhà nước sử dụng.

9. Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù: Là hình thức chia sẻ dữ liệu cho cơ quan Nhà nước khác sử dụng theo yêu cầu riêng đối với dữ liệu không được sử dụng thông dụng bởi nhiều cơ quan Nhà nước khác nhau; việc chia sẻ dữ liệu theo hình thức này cần thực hiện các hoạt động phối hợp của các bên về mặt kỹ thuật để chuẩn bị về hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ để xử lý hoặc tạo ra dữ liệu phục vụ chia sẻ dữ liệu.

10. Kho dữ liệu dùng chung: Là hệ thống tập hợp và lưu trữ dữ liệu số từ các ngành, lĩnh vực để phục vụ hoạt động của IOC Đồng Nai.

11. Cơ sở dữ liệu chuyên ngành: Là tập hợp thông tin về một hoặc một số lĩnh vực quản lý nhất định của cơ quan, đơn vị trong tỉnh và của các bộ, ngành được số hóa, lưu trữ, quản lý bằng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin.

12. Chỉ số giám sát: Các chỉ số phục vụ công tác điều hành trực tuyến của Ủy ban nhân dân tỉnh.

13. Kênh tương tác số: Các nền tảng (ứng dụng, web, app...) cho phép người dân, doanh nghiệp gửi phản ánh và nhận kết quả xử lý.

14. Các đơn vị xử lý: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan liên quan ở địa phương tham gia xử lý thông tin trên hệ thống.

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của IOC Đồng Nai

1. Cho phép tổng hợp tất cả các nguồn thông tin, dữ liệu của tỉnh Đồng Nai trên mọi lĩnh vực đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” cung cấp cái nhìn tổng thể theo thời gian thực đối với các đối tượng liên quan; phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, các phường, xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, nhằm tăng cường quản lý công, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của các cấp

chính quyền; đồng thời nâng cao mức độ tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp và hỗ trợ điều phối xử lý các tình huống khẩn cấp.

2. Sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trực tuyến của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo các kịch bản được xác định khi có yêu cầu.

3. Đảm bảo toàn bộ các báo cáo phục vụ các cuộc họp giao ban định kỳ, các cuộc họp chuyên đề và các cuộc họp đột xuất về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân tỉnh được kết xuất dữ liệu 100% từ IOC Đồng Nai.

Điều 5. Nguyên tắc quản lý, vận hành và khai thác sử dụng

1. Tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành.
2. Đảm bảo mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động của IOC Đồng Nai; nâng cao chất lượng phục vụ chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Thông tin, dữ liệu được chia sẻ, tích hợp, trao đổi giữa các hệ thống thông tin, phải đảm bảo an toàn, tính toàn vẹn dữ liệu, xác thực và chống lộ lọt, chống chối bỏ.
3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp đưa ra các yêu cầu, bài toán cụ thể để giải quyết thông qua IOC Đồng Nai; trực tiếp chỉ đạo việc triển khai xây dựng IOC Đồng Nai và trực tiếp khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu từ IOC Đồng Nai thay cho các hình thức báo cáo bằng giấy.
4. IOC Đồng Nai phải có các kênh tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền và thực hiện các giải pháp bảo vệ thông tin cá nhân của người dân, doanh nghiệp trong quá trình tương tác.
5. Tuân thủ các nguyên tắc, bảo đảm cơ sở hạ tầng và hệ thống thông tin phục vụ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin theo Luật Công nghệ thông tin.
6. Quá trình quản lý, vận hành, khai thác và các dịch vụ của IOC Đồng Nai phải bảo đảm các yêu cầu về an ninh mạng, an toàn thông tin theo quy định của Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng và các văn bản pháp lý hiện hành. Các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, phạm vi quản lý và phân quyền trên hệ thống và chịu trách nhiệm đối với mọi hoạt động trên tài khoản truy cập của mình.
7. Việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số không chứa thông tin bí mật Nhà nước của IOC Đồng Nai phải tuân thủ theo Nghị định số 137/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 23 tháng 10 năm 2024 quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước.
8. Việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật Nhà nước được thực hiện theo Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước và các văn bản pháp lý hiện hành có liên quan.

9. IOC Đồng Nai phải có đầy đủ các dữ liệu cần thiết theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống” để phục vụ cho hoạt động giám sát, điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu của Lãnh đạo.

10. Đảm bảo tuân thủ Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số tại Quyết định số 3090/QĐ-BKHCN ngày 08/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

11. Đảm bảo ngân sách nhà nước thường xuyên hằng năm cho công tác quản lý, vận hành và bảo trì, bảo dưỡng IOC Đồng Nai phục vụ nhiệm vụ theo quy định.

Điều 6. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan, trung thực, kịp thời và chính xác về thông tin, dữ liệu; an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu theo quy định hiện hành.

2. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phối hợp chặt chẽ, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo nhiệm vụ trong quản lý và thực thi công vụ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và IOC Đồng Nai.

3. Cơ quan quản lý, vận hành IOC Đồng Nai đảm bảo vai trò là đầu mối phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

4. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung thông tin, dữ liệu cung cấp cho IOC Đồng Nai; đồng thời có trách nhiệm trả lời, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của cơ quan, đơn vị về thông tin, dữ liệu cung cấp.

Chương II QUẢN LÝ, VẬN HÀNH

Điều 7. Quy định về tổ chức, vận hành IOC Đồng Nai

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành lập, chỉ đạo Bộ phận điều hành IOC Đồng Nai điều phối, phân công xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua các kênh tương tác trực tuyến.

Tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm sử dụng dữ liệu từ IOC Đồng Nai phục vụ công tác chuyên môn; người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải tiên phong sử dụng để chỉ đạo, điều hành thường xuyên.

2. Đơn vị được giao quản lý, vận hành IOC Đồng Nai chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành hoạt động của IOC Đồng Nai, bảo đảm hệ thống hoạt động liên tục, an toàn, hiệu quả; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc khai thác, sử dụng, cập nhật, chia sẻ dữ liệu và thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đơn vị cung cấp dịch vụ, hạ tầng kỹ thuật IOC có trách nhiệm bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, an toàn thông tin, duy trì và hỗ trợ kỹ thuật cho hệ thống theo quy định của pháp luật; phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành trong việc bảo trì, nâng cấp, khắc phục sự cố kỹ thuật khi có yêu cầu.

4. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm khai thác, sử dụng dữ liệu từ IOC Đồng Nai phục vụ công tác chuyên môn; người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải tiên phong ứng dụng IOC Đồng Nai trong công tác chỉ đạo, điều hành thường xuyên.

5. IOC Đồng Nai hoạt động theo cơ chế tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm phân công, bố trí nhân sự thường trực tại IOC Đồng Nai; trường hợp cần thiết có thể tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trung tập công chức, viên chức của các sở, ban, ngành, địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Quy định về an toàn thông tin trong hoạt động

1. Cơ sở hạ tầng, phần cứng, phần mềm của IOC Đồng Nai phải tuân thủ các quy định về an toàn, bảo mật và quản lý thông tin theo Luật An ninh mạng, Luật an toàn thông tin; Các máy chủ vận hành và máy tính kết nối, khai thác, sử dụng IOC Đồng Nai phải được kết nối về Trung tâm giám sát an toàn, an ninh tập trung (SOC) tỉnh Đồng Nai để thực hiện công tác giám sát an toàn, an ninh tập trung.

2. Trang bị đầy đủ các thiết bị cứu hỏa và áp dụng các biện pháp phòng cháy, chữa cháy đảm bảo an toàn cho IOC Đồng Nai để phòng chống cháy nổ.

3. Thực hiện kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ cho các thiết bị phần cứng và phần mềm của IOC Đồng Nai đảm bảo hoạt động ổn định và giảm thiểu rủi ro.

4. Thiết lập kế hoạch phòng chống rủi ro và giảm thiểu thiệt hại trong trường hợp xảy ra sự cố, bao gồm các biện pháp ứng phó và phục hồi hoạt động.

5. Việc thiết lập, vận hành hệ thống quản lý an toàn thông tin đảm bảo tuân thủ theo tiêu chuẩn quốc tế (ISO/IEC 27001:2012...) về quản lý bảo mật thông tin.

6. Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống IOC Đồng Nai theo cấp độ quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; bảo đảm hệ thống IOC Đồng Nai đáp ứng yêu cầu an toàn hệ thống thông tin cấp độ 3.

7. Trường hợp IOC Đồng Nai có kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ, phải tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật về an toàn, an ninh mạng theo hướng dẫn tại Văn bản số 1552/BTTTT- THH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0) được sửa đổi bổ sung bởi văn bản số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/03/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 9. Dữ liệu phục vụ hoạt động của IOC Đồng Nai

1. Hình thành một kho dữ liệu số dùng chung duy nhất toàn tỉnh đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ hoạt động của IOC Đồng Nai, được kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh. Tất cả các dữ liệu đã xác định là cần thiết phải được đưa 100% lên môi trường mạng nhằm tạo dòng chảy dữ liệu thông suốt cho hoạt động của IOC Đồng Nai.

2. Quy định rõ quyền và trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu vào kho dữ liệu dùng chung và khai thác, sử dụng dữ liệu từ IOC Đồng Nai phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

3. Bảo đảm các yêu cầu về dữ liệu cho kho dữ liệu dùng chung, bao gồm: xác định các nguồn dữ liệu cần thiết; chuẩn hóa dữ liệu; thu thập, cập nhật dữ liệu theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

4. Việc xây dựng và phát triển các nguồn dữ liệu số phục vụ hoạt động của IOC Đồng Nai phải căn cứ vào yêu cầu thực tiễn của công tác giám sát, chỉ đạo, điều hành; phân định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc đưa dữ liệu lên môi trường số. Dữ liệu đưa lên môi trường số phải được phê duyệt và bảo đảm đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”.

5. Các nhóm dữ liệu chính phục vụ hoạt động của IOC Đồng Nai bao gồm:

a) Dữ liệu lớp bản đồ số: Dữ liệu nền tảng trực quan hỗ trợ hoạt động điều hành của IOC Đồng Nai.

b) Dữ liệu lớp nền tảng ưu tiên, bao gồm:

- Dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (theo dõi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, được kết nối, chia sẻ với hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ).

- Dữ liệu về người dân (các dữ liệu định danh cá nhân được chuẩn hóa, xác thực và làm sạch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bổ sung các trường dữ liệu về trạng thái để quản lý).

- Dữ liệu về đất đai (các dữ liệu tổng hợp từ cơ sở dữ liệu đất đai của ngành nông nghiệp và môi trường).

- Dữ liệu về nhà ở (các dữ liệu từ kết quả số hóa hình ảnh nhà ở; bổ sung các trường dữ liệu thuộc tính như vị trí tọa độ ngôi nhà, thông tin hộ nghèo, cận nghèo, nhà tạm,...; khuyến khích số hóa mô hình 3 chiều hiện trạng nhà ở để phục vụ các bài toán quy hoạch và thực thi chính sách công).

c) Dữ liệu về hiện trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị: Số hóa toàn bộ hiện trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị (điện, đường, trường, trạm, cây xanh, hệ thống cấp thoát nước,...).

d) Dữ liệu liên thông từ các hệ thống chuyên ngành: Dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được xác định là cần thiết cho hoạt động của IOC Đồng Nai, được kết nối, chia sẻ vào kho dữ liệu dùng chung của IOC Đồng Nai.

đ) Dữ liệu quy hoạch: Số hóa toàn bộ các đồ án quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết trên địa bàn tỉnh (bao gồm bản vẽ, thuyết minh và quyết định phê duyệt).

e) Dữ liệu từ các thiết bị Internet vạn vật (IoT): Tích hợp và thu thập đầy đủ dữ liệu từ các thiết bị giám sát, cảm biến, quan trắc (camera, cảm biến môi trường,...).

g) Dữ liệu phục vụ điều hành khẩn cấp: Dữ liệu mực nước sông, hồ chứa, chỉ số xả lũ; Dữ liệu quan trắc, cảnh báo thiên tai, dịch bệnh, sự cố môi trường; Dữ liệu về hỏa hoạn, tai nạn, cứu nạn cứu hộ...

h) Dữ liệu từ các nguồn thông tin khác như: hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống thông tin nguồn, tổng đài 1022, lắng nghe mạng xã hội,...

Điều 10. Xây dựng các kịch bản điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu

1. Kịch bản điều hành kinh tế - xã hội: Cho phép Lãnh đạo tỉnh nhanh chóng giám sát, nắm bắt tình hình và điều hành hiệu quả trên môi trường số thông qua việc phân tích các chỉ số kinh tế - xã hội theo các chỉ tiêu pháp lệnh, với dữ liệu được cập nhật chính xác theo từng thời kỳ. Đồng thời, xây dựng các phương thức tương tác ở ba cấp độ: định kỳ, đột xuất và theo yêu cầu.

2. Kịch bản điều hành theo ngành, lĩnh vực: Được xây dựng căn cứ trên các chỉ tiêu quản lý nhà nước của từng ngành, lĩnh vực; ưu tiên các lĩnh vực có tác động lớn, trực tiếp đến người dân (y tế, giáo dục, giao thông, xây dựng, môi trường, tài nguyên, đất đai, du lịch, an ninh trật tự, an sinh xã hội). Mỗi kịch bản cần đáp ứng tối thiểu: (i) có quy trình điều hành và quản lý dữ liệu dựa trên nền tảng bản đồ số theo phạm vi điểm, vùng, bán kính hoặc theo địa giới hành chính; (ii) cung cấp các số liệu tổng hợp theo nhóm, đồng thời cảnh báo các chỉ tiêu chưa đạt.

3. Kịch bản điều hành theo chuyên đề: Được xây dựng theo chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh.

4. Kịch bản điều hành tức thời: Áp dụng cho các trường hợp khẩn cấp cần xử lý ngay (thiên tai, dịch bệnh, sự cố môi trường, hỏa hoạn, cứu nạn cứu hộ,...).

5. Kịch bản tương tác người dân, doanh nghiệp: Tăng cường sự tham gia của người dân trong hoạt động quản lý nhà nước; giám sát, phân tích và kịp thời xử lý các thông tin phản ánh trên mạng xã hội; nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, phổ biến chính sách của chính quyền.

Điều 11. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp

1. Thiết lập và vận hành các kênh tương tác để người dân, doanh nghiệp có thể gửi phản ánh, kiến nghị tới chính quyền.

2. Ban hành và thực hiện quy trình tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý và trả kết quả đối với các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, đảm bảo quy định rõ từng bước từ tiếp nhận đến phản hồi kết quả.

3. Tổ chức thu thập ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với kết quả giải quyết của cơ quan chức năng về các phản ánh, kiến nghị đã được xử lý.

4. Thực hiện các biện pháp bảo vệ danh tính và thông tin của người dân, doanh nghiệp trong suốt quá trình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị.

Điều 12. Bảo đảm nhân lực cho hoạt động của IOC Đồng Nai

1. Bố trí đủ nhân lực vận hành IOC Đồng Nai phù hợp với quy mô và yêu cầu hoạt động của hệ thống.

2. Thành lập Tổ liên ngành phân tích dữ liệu do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ trưởng, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ phó, các thành viên là Giám đốc các sở, ban, ngành; huy động sự tham gia của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Huy động đội ngũ chuyên gia để xác định các chỉ số giám sát phục vụ sự chỉ đạo, điều hành theo các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương; đồng thời xây dựng các bài toán phân tích chuyên sâu, đặc thù theo yêu cầu của tỉnh.

4. Thực hiện các chính sách ưu tiên trong tuyển dụng và sử dụng nhân sự theo từng vị trí công việc nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động của IOC Đồng Nai.

5. Đẩy mạnh truyền thông, phổ cập kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao mức độ tương tác với chính quyền; thực hiện thường xuyên bằng nhiều hình thức phù hợp.

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ

Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan quản lý, vận hành Trung tâm IOC Đồng Nai

1. Tham mưu Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy chế, quy định, văn bản chỉ đạo, điều hành và các cơ chế quản lý cần thiết để tổ chức vận hành IOC Đồng Nai thống nhất, hiệu quả.

2. Chủ trì tổ chức quản lý, điều phối hoạt động của IOC Đồng Nai; làm đầu mối phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong quá trình vận hành, khai thác và sử dụng IOC Đồng Nai.

3. Chủ trì hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương trong việc tổ chức thu thập, tổng hợp, chuẩn hóa, tích hợp và kết nối dữ liệu chuyên ngành lên IOC Đồng Nai nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với IOC Đồng Nai theo quy định.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng, cập nhật Bộ chỉ số giám sát IOC Đồng Nai; tổ chức tổng hợp, chuẩn hóa, trực quan hóa dữ liệu và xây dựng các kịch bản điều hành tích hợp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo tỉnh trên môi trường điện tử.

6. Tổng hợp dự toán kinh phí hoạt động hằng năm của IOC Đồng Nai, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phân bổ; phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong việc bố trí, trung tập nhân sự kiêm nhiệm phục vụ vận hành IOC Đồng Nai.

7. Tham mưu thành lập Tổ liên ngành phân tích dữ liệu; xây dựng quy trình phối hợp, phân công, phân cấp trách nhiệm giữa các cấp chính quyền và các đơn vị liên quan trong việc khai thác, sử dụng IOC Đồng Nai.

8. Giám sát, đôn đốc việc cập nhật, cung cấp số liệu, dữ liệu của các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị lên IOC Đồng Nai theo quy định; theo dõi chất lượng dữ liệu, bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất và dùng chung.

9. Thực hiện cấp, khóa, thu hồi và quản lý tài khoản truy cập IOC Đồng Nai theo thẩm quyền; phân quyền người dùng; giám sát việc khai thác, sử dụng hệ thống đúng mục đích, đúng chức năng, đúng phạm vi được giao.

10. Theo dõi, tổng hợp và định kỳ báo cáo tình hình vận hành kỹ thuật IOC Đồng Nai; giám sát trạng thái tích hợp, khai thác và sử dụng dữ liệu trên hệ thống; đề xuất các biện pháp kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả vận hành IOC Đồng Nai.

11. Thực hiện sao lưu dữ liệu, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, khắc phục sự cố kỹ thuật; việc nâng cấp, cập nhật hệ thống chỉ được thực hiện sau khi có ý kiến chấp thuận của đơn vị quản lý có thẩm quyền.

12. Phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật trong công tác vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, xử lý sự cố và cập nhật chức năng hệ thống; giám sát, kiểm tra, tiếp nhận và xác nhận kết quả thực hiện các nội dung kỹ thuật do đơn vị cung cấp thực hiện.

13. Tổ chức triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho IOC Đồng Nai; xây dựng và thực hiện các phương án ứng cứu, xử lý sự cố; định kỳ phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức diễn tập theo quy định; phối hợp với Công an tỉnh triển khai kết nối các hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng về Trung tâm SOC tỉnh Đồng Nai.

14. Tiếp nhận, điều phối và theo dõi việc xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp thông qua các kênh tương tác của IOC Đồng Nai theo ủy quyền của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của đơn vị cung cấp dịch vụ phần mềm, hạ tầng IOC Đồng Nai

1. Phối hợp đơn vị quản lý, vận hành Trung tâm IOC Đồng Nai triển khai, duy trì và vận hành kỹ thuật toàn bộ hạ tầng phần cứng, phần mềm nền tảng, cơ sở dữ liệu và các dịch vụ đi kèm của hệ thống IOC Đồng Nai.

2. Phối hợp đơn vị quản lý, vận hành Trung tâm IOC Đồng Nai để bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt, liên tục 24/7, đáp ứng yêu cầu phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

3. Phối hợp đơn vị quản lý, vận hành Trung tâm IOC Đồng Nai thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, cập nhật, nâng cấp phần mềm, phần cứng; sao lưu dữ liệu thường xuyên nhằm bảo đảm an toàn, toàn vẹn thông tin.

4. Phối hợp đơn vị quản lý, vận hành Trung tâm IOC Đồng Nai triển khai khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật phát sinh trong quá trình vận hành; thông báo, phối hợp với đơn vị quản lý IOC khi có vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống.

5. Cam kết đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, triển khai các giải pháp kỹ thuật phòng ngừa, phát hiện, xử lý tấn công mạng, bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư của người dùng.

6. Bảo đảm tính trung lập về công nghệ, sẵn sàng cho phép tích hợp, mở rộng với các hệ thống, giải pháp công nghệ của nhiều doanh nghiệp khác nhau theo mô hình mở, linh hoạt.

7. Tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ bí mật Nhà nước và các tiêu chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

8. Phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật cho đơn vị quản lý IOC trong công tác hướng dẫn, tập huấn, chuyển giao, vận hành và báo cáo định kỳ về tình trạng hệ thống.

Điều 15. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình triển khai, quản lý, vận hành và sử dụng IOC Đồng Nai.

Điều 16. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành IOC Đồng Nai (Trung tâm Khoa học và Công nghệ), Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức, hướng dẫn đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng của IOC Đồng Nai, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với IOC Đồng Nai; tích hợp, kết nối dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ với IOC Đồng Nai (nếu có).

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động, vận hành IOC Đồng Nai; chế độ, quy định hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức trong trường hợp được trưng tập kiêm nhiệm phục vụ hoạt động IOC Đồng Nai (nếu có) theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

Điều 18. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Chịu trách nhiệm cung cấp, cập nhật và chia sẻ dữ liệu chuyên ngành chính xác, kịp thời, đúng định dạng theo tiêu chuẩn. Cập nhật thông tin, dữ liệu

thường xuyên, đột xuất (khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền) đảm bảo chính xác, kịp thời.

2. Tăng cường đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành. Chịu trách nhiệm đảm bảo các hệ thống phần mềm, dữ liệu tích hợp chia sẻ được với hệ thống phần mềm của IOC Đồng Nai theo cấu trúc, định dạng dữ liệu trao đổi. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan khắc phục và xử lý thông tin theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quán triệt và yêu cầu mọi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý phải thường xuyên khai thác, sử dụng dữ liệu từ IOC Đồng Nai để phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải gương mẫu tiên phong sử dụng IOC Đồng Nai trong công tác chỉ đạo, điều hành.

4. Khi tiếp nhận thông tin từ IOC Đồng Nai, cơ quan, đơn vị mình có trách nhiệm tiến hành ngay việc xử lý thông tin và thông báo tình trạng, kết quả xử lý về IOC Đồng Nai, đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả xử lý về Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Phối hợp với IOC Đồng Nai triển khai các nội dung:

a) Thực hiện nhiệm vụ của IOC Đồng Nai, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của IOC Đồng Nai, thực hiện việc giải quyết các nhiệm vụ được giao theo quy định.

b) Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình; phối hợp tổ chức khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc tiếp nhận, xử lý các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị thuộc phạm vi quản lý.

6. Thường xuyên tổng hợp, trao đổi với IOC Đồng Nai các thông tin, kịp thời khắc phục những tồn tại, vướng mắc trong quá trình giải quyết các nhiệm vụ được giao.

7. Đề xuất và phối hợp thực hiện việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của cơ quan, đơn vị với IOC Đồng Nai. Riêng đối với các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh thực hiện việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan bộ, ngành cấp trên.

8. Có trách nhiệm triển khai sử dụng hiệu quả các phân hệ trong IOC Đồng Nai thuộc lĩnh vực chuyên ngành của cơ quan, đơn vị; Cử nhân sự có chuyên môn phù hợp tham gia các Tổ công tác phục vụ hoạt động của IOC Đồng Nai theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Chủ động đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của IOC Đồng Nai.

10. Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu IOC Đồng Nai đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý biết và tham gia khai thác các tiện ích trên IOC Đồng Nai.

Điều 19. Cá nhân tham gia quản lý, vận hành và sử dụng IOC Đồng Nai

1. Thực hiện nghiêm các quy định theo Quy chế này và các quy định có liên quan theo pháp luật hiện hành.
2. Quản lý, vận hành và sử dụng theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao và phân quyền của hệ thống.
3. Quản lý, bảo mật thông tin tài khoản được cấp để thực hiện quản lý, vận hành và sử dụng IOC Đồng Nai theo quy định.
4. Thông tin, phản ánh kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, vận hành và sử dụng cho cơ quan, đơn vị nơi công tác để tổng hợp, báo cáo Trung tâm Thông tin tỉnh Đồng Nai.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Chế độ thông tin báo cáo

1. Trong quá trình tổ chức hoạt động, đơn vị quản lý, vận hành IOC Đồng Nai và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thường xuyên trao đổi thông tin về các hoạt động của IOC Đồng Nai và việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức kiêm nhiệm các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường tham gia đảm bảo hoạt động IOC Đồng Nai.
2. Khi có yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức họp giao ban với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, để trao đổi về việc quản lý, điều hành, giải quyết thực hiện nhiệm vụ của IOC Đồng Nai.
3. Sở Khoa học và Công nghệ, đơn vị quản lý, vận hành thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc báo cáo đột xuất lãnh đạo tỉnh về tình hình hoạt động của IOC Đồng Nai.

Điều 21. Khen thưởng, kỷ luật

1. Cơ quan, đơn vị và cá nhân nếu thiếu trách nhiệm, vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.
2. Cơ quan, đơn vị và cá nhân có nhiều đóng góp tích cực cho việc hoàn thiện và phát huy hiệu quả sử dụng IOC Đồng Nai phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành được xem xét đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.
3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ tổng hợp, đánh giá và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định hiện hành.

Điều 22. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổ chức thực hiện tốt các nội dung được phân công tại Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh trong việc phối hợp hoạt động thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh hoặc có nội dung chưa phù hợp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị với Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp theo quy định./.